

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**  
-----

**DƯƠNG THỊ HỒNG DUYÊN**

**NGHIÊN CỨU BỆNH *LEUCOCYTOZON* Ở GÀ TẠI  
MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG CỦA TỈNH THÁI NGUYÊN  
VÀ THỬ NGHIỆM THUỐC ĐIỀU TRỊ**

**Chuyên ngành : Thú y**

**Mã số : 60 62 50**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP**

*Người hướng dẫn khoa học : PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Lan*

*Thái Nguyên, Năm 2011*

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

Tôi xin cam đoan các thông tin trích dẫn trong luận văn đều được chỉ rõ nguồn gốc.

*Tác giả*

***Dương Thị Hồng Duyên***

## LỜI CẢM ƠN

Trong suốt 2 năm học tập, với nỗ lực của bản thân, tôi đã nhận được sự giúp đỡ, hướng dẫn tận tình của nhiều cá nhân và tập thể, đến nay luận văn của tôi đã hoàn thành. Nhân dịp này, cho phép tôi được bày tỏ lòng biết ơn và cảm ơn chân thành tới cô giáo hướng dẫn **PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Lan** đã tận tình chỉ bảo, hướng dẫn, giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập và hoàn thành luận văn tốt nghiệp.

Tôi xin chân trọng cảm ơn sự giúp đỡ to lớn về cơ sở vật chất của khoa Chăn nuôi Thú y – Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên.

Tôi xin bày tỏ lòng cảm ơn chân thành tới Ban giám hiệu, Khoa Sau Đại học Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên đã giúp đỡ tạo điều kiện cho tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu tại trường.

Tôi xin chân trọng cảm ơn sự giúp đỡ nhiệt tình của cán bộ, công nhân viên Viện Sốt rét – Ký sinh trùng – Côn trùng Trung ương, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên, cán bộ trạm thú y và nhân dân của các huyện Phổ Yên, Đồng Hỷ, Võ Nhai và thị xã Sông Công đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong suốt quá trình thực hiện đề tài.

Trong quá trình thực hiện đề tài tôi cũng nhận được sự quan tâm, động viên sâu sắc của gia đình và bạn bè.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành trước mọi sự giúp đỡ quý báu đó.

*Thái Nguyên, tháng 9 năm 2011*

*Tác giả*

***Dương Thị Hồng Duyên***

**DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT**

Cs	:	Cộng sự
C	:	<i>Culicoides</i>
H	:	Huyện
KCTG	:	Ký chủ trung gian
L	:	<i>Leucocytozoon</i>
Nxb	:	Nhà xuất bản
n	:	Dung lượng mẫu
P	:	Độ tin cậy
S	:	<i>Simulium</i>
spp	:	<i>species</i>
TX	:	Thị xã
VSTY	:	Vệ sinh thú y

## DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1: Loài đỉn và sự phân bố các loài đỉn – KCTG của <i>Leucocytozoon</i> ở các địa phương.....	41
Bảng 3.2: Tỷ lệ và cường độ nhiễm <i>Leucocytozoon</i> ở gà tại 4 huyện thị.....	43
Bảng 3.3: Tỷ lệ và cường độ nhiễm <i>Leucocytozoon</i> theo địa hình.....	47
Bảng 3.4: Tỷ lệ và cường độ nhiễm <i>Leucocytozoon</i> ở gà theo mùa vụ.....	49
Bảng 3.5: Tỷ lệ và cường độ nhiễm <i>Leucocytozoon</i> ở gà theo phương thức chăn nuôi.....	52
Bảng 3.6: Tỷ lệ và cường độ nhiễm <i>Leucocytozoon</i> theo loại gà.....	55
Bảng 3.7: Tỷ lệ và cường độ nhiễm <i>Leucocytozoon</i> theo tuổi gà.....	57
Bảng 3.8: Tỷ lệ nhiễm <i>Leucocytozoon</i> theo tính biệt gà.....	59
Bảng 3.9: Tỷ lệ và cường độ nhiễm <i>Leucocytozoon</i> ở gà theo tình trạng vệ sinh thú y.....	61
Bảng 3.10: Thành phần loài <i>Leucocytozoon</i> gây bệnh ở gà tại Thái Nguyên.....	63
Bảng 3.11: Tỷ lệ và các triệu chứng lâm sàng của gà mắc bệnh <i>Leucocytozoon</i> .....	64
Bảng 3.12: Sự thay đổi một số chỉ số máu của gà bệnh so với gà khỏe.....	66
Bảng 3.13: So sánh công thức bạch cầu của gà bị bệnh và gà khỏe.....	69
Bảng 3.14: Bệnh tích đại thể của gà bị bệnh đơn bào <i>Leucocytozoon</i> .....	72
Bảng 3.15: Tỷ lệ cơ quan nội tạng và cơ có đơn bào <i>Leucocytozoon</i> ký sinh.....	73
Bảng 3.16: Hiệu lực của 3 phác đồ điều trị bệnh <i>Leucocytozoon</i> ở gà.....	75
Bảng 3.17: Độ an toàn của các phác đồ điều trị bệnh <i>Leucocytozoon</i> cho gà.....	77

## DANH MỤC CÁC HÌNH

Hình 1.1. Sơ đồ minh họa vòng đời <i>Leucocytozoon</i> ở gà .....	9
Hình 3.1. Biểu đồ về tỷ lệ nhiễm đơn bào <i>Leucocytozoon</i> ở gà tại 4 huyện, thị thuộc tỉnh Thái Nguyên.....	45
Hình 3.2. Biểu đồ về cường độ nhiễm đơn bào <i>Leucocytozoon</i> ở gà tại 4 huyện, thị thuộc tỉnh Thái Nguyên .....	46
Hình 3.3. Biểu đồ về tỷ lệ nhiễm đơn bào <i>Leucocytozoon</i> ở gà theo mùa vụ	50
Hình 3.4: Biểu đồ so sánh tỷ lệ nhiễm đơn bào <i>Leucocytozoon</i> ở gà giữa các phương thức chăn nuôi khác nhau .....	53
Hình 3.5. Đồ thị minh họa tỷ lệ nhiễm <i>Leucocytozoon</i> theo tuổi gà .....	58
Hình 3.6. Biểu đồ về sự thay đổi số lượng hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu, hàm lượng huyết sắc tố của gà khỏe và gà bị bệnh <i>Leucocytozoon</i> .....	68
Hình 3.7. Biểu đồ sự thay đổi công thức bạch cầu của gà khỏe so với gà bị bệnh <i>Leucocytozoon</i> .....	71

## MỤC LỤC

MỞ ĐẦU.....	i
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Mục đích và ý nghĩa của đề tài.....	3
2.1. Mục đích nghiên cứu.....	3
2.2. Ý nghĩa thực tiễn.....	3
<b>Chương 1: TỔNG QUAN TÀI LIỆU.....</b>	<b>4</b>
1.1. Cơ sở khoa học của đề tài.....	4
1.1.1. Đặc điểm của đơn bào <i>Leucocytozoon</i> ký sinh ở gà.....	4
1.1.2. Bệnh đơn bào <i>Leucocytozoon</i> ở gà.....	12
1.2. Tình hình nghiên cứu về bệnh <i>Leucocytozoon</i> .....	23
1.2.1. Tình hình nghiên cứu trong nước.....	23
1.2.2. Tình hình nghiên cứu ở nước ngoài.....	24
<b>Chương 2: ĐỐI TƯỢNG, VẬT LIỆU, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP</b>	
<b>NGHIÊN CỨU.....</b>	<b>27</b>
2.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	27
2.2. Vật liệu nghiên cứu.....	27
2.3. Nội dung nghiên cứu.....	28
2.3.1. Nghiên cứu một số đặc điểm dịch tễ bệnh <i>Leucocytozoon</i> ở gà tại 4	
huyện, thị thuộc tỉnh Thái Nguyên.....	28
2.3.2. Nghiên cứu bệnh do đơn bào <i>Leucocytozoon</i> gây ra ở gà tại 4	
huyện thị của tỉnh Thái Nguyên.....	29
2.3.3. Nghiên cứu biện pháp phòng và trị bệnh.....	29
2.4.1. Phương pháp bố trí thí nghiệm.....	29
2.4.2. Phương pháp nghiên cứu.....	34
2.5. Phương pháp xử lý số liệu.....	38
<b>Chương 3: KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN.....</b>	<b>41</b>
3.1. Đặc điểm dịch tễ bệnh đơn bào <i>Leucocytozoon</i> ở gà tại 4 huyện, thị	
thuộc tỉnh Thái Nguyên.....	41

3.1.1. Sự phân bố đĩn - KCTG của đơn bào <i>Leucocytozoon</i> ở các địa phương .....	41
3.1.2. Tỷ lệ và cường độ nhiễm <i>Leucocytozoon</i> ở gà tại 4 huyện thị thuộc tỉnh Thái Nguyên.....	42
3.1.3. Tỷ lệ và cường độ nhiễm <i>Leucocytozoon</i> theo địa hình .....	47
3.1.5. Tỷ lệ và cường độ nhiễm <i>Leucocytozoon</i> ở gà theo phương thức chăn nuôi .....	51
3.1.6. Tỷ lệ và cường độ nhiễm <i>Leucocytozoon</i> theo loại gà.....	54
3.1.7. Tỷ lệ và cường độ nhiễm <i>Leucocytozoon</i> theo tuổi gà .....	56
3.1.8. Tỷ lệ nhiễm <i>Leucocytozoon</i> theo tính biệt gà .....	59
3.1.9. Tỷ lệ và cường độ nhiễm <i>Leucocytozoon</i> ở gà theo tình trạng vệ sinh thú y .....	60
3.2. Bệnh <i>Leucocytozoon</i> ở gà tại Thái Nguyên.....	63
3.2.1. Thành phần loài <i>Leucocytozoon</i> gây bệnh ở gà tại Thái Nguyên ..	63
3.2.3. Một số chỉ số máu của gà mắc bệnh <i>Leucocytozoon</i> .....	66
3.2.4. Bệnh tích của gà bị bệnh đơn bào <i>Leucocytozoon</i> .....	71
3.3. Nghiên cứu hiệu quả của 3 phác đồ điều trị bệnh đơn bào <i>Leucocytozoon</i> ở gà .....	74
3.3.1. So sánh hiệu lực của 3 phác đồ điều trị bệnh <i>Leucocytozoon</i> ở gà	74
3.3.2. Độ an toàn của các phác đồ điều trị bệnh <i>Leucocytozoon</i> cho gà...	76
KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ .....	78
1. Kết luận.....	78
1.1. Đặc điểm dịch tễ bệnh đơn bào <i>Leucocytozoon</i> ở gà tại 4 huyện, thị thuộc tỉnh Thái Nguyên.....	78
1.2. Bệnh <i>Leucocytozoon</i> ở gà tại Thái Nguyên .....	78
2. Đề nghị.....	79
TÀI LIỆU THAM KHẢO .....	81



## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong những năm gần đây, chăn nuôi đã trở thành một ngành sản xuất chính trong sản xuất nông nghiệp, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, trong đó có chăn nuôi gia cầm.

Theo số liệu của Tổng Cục thống kê, tổng đàn gia cầm tại thời điểm 01/04/2011 là 277,4 triệu con, tăng 5,9% so với cùng thời điểm năm 2010. Ước tính đến 30/6/2011, tổng đàn gia cầm là 298 triệu con, tăng trên 7%, trong đó có trên 81% là gà thả vườn. Sản lượng thịt gia cầm hơi giết thịt và bán trong sáu tháng đầu năm 2011 là 386,3 ngàn tấn, tăng 16,8% so với cùng kỳ năm 2010, sản lượng trứng gia cầm bán trong 6 tháng là 3,9 tỷ quả, tăng 19% so với cùng kỳ năm 2010 [54].

Nguyễn Duy Hoan và cs (1999) [3] cho biết: hiệu quả của việc chăn nuôi gia cầm nhanh hơn và cao hơn so với ngành chăn nuôi khác. Thịt và trứng gia cầm có giá trị dinh dưỡng cao, tương đối đầy đủ và cân bằng về các axit amin thiết yếu, đồng thời dễ chế biến, dễ ăn, ngon miệng, phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng mọi lứa tuổi.

Vì những ưu điểm nói trên, chăn nuôi gia cầm có vai trò không thể thiếu trong sự phát triển kinh tế - xã hội, trong cải thiện kinh tế gia đình, góp phần vào việc xóa đói giảm nghèo ở các địa phương.

Ở nước ta hiện nay, các hộ gia đình chăn nuôi gà chủ yếu với số lượng ít, chuồng trại đơn giản; những gia đình chăn nuôi gà công nghiệp với quy mô nhỏ cũng vẫn là chăn nuôi bán công nghiệp. Vì vậy, vấn đề vệ sinh thú y trong chăn nuôi gà vẫn chưa được coi trọng, dịch bệnh thường xảy ra, gây trở ngại cho việc phát triển chăn nuôi, gây thiệt hại kinh tế cho nhiều gia đình và cơ sở chăn nuôi gà.

Theo Phạm Sỹ Lăng, Phan Dịch Lân (2002) [12]: ngành chăn nuôi gia cầm ở nước ta còn gặp một số trở ngại do dịch bệnh thường xảy ra, trong đó trước hết phải kể đến bệnh ký sinh trùng. Đàn gia cầm thường nhiễm ký sinh trùng với tỷ lệ và cường độ cao, diễn ra quanh năm, bất kể mùa vụ và thời tiết nào. Hàng năm, thiệt hại do bệnh ký sinh trùng gây ra chiếm một tỷ lệ khá cao trong tổng thu nhập của ngành.

Là một nước nằm trong khu vực khí hậu nhiệt đới, Việt Nam có thảm thực vật và hệ động vật phong phú, đa dạng, thích hợp cho nhiều loài ký sinh trùng phát triển, ký sinh và gây bệnh. Trong các bệnh ký sinh trùng ở gà, có những bệnh do nhóm đơn bào ký sinh gây ra, chúng chiếm đoạt chất dinh dưỡng, tiết độc tố, gây ra những biến đổi bệnh lý làm cho gà gầy yếu, chậm lớn, giảm mạnh sức sản xuất thịt, trứng. Đặc biệt, một số bệnh đơn bào cũng gây ra các “ổ dịch cấp tính”, làm cho gà chết nhanh với tỷ lệ cao không kém các bệnh truyền nhiễm, trong đó có bệnh đơn bào đường máu *Leucocytozoon*.

Bệnh do các loài đơn bào *Leucocytozoon* ký sinh trong hồng cầu (đôi khi thấy trong bạch cầu), gây ra xuất huyết, tan vỡ hồng cầu, dẫn đến thiếu máu và ỉa chảy phân xanh màu lá cây, làm gà chết với tỷ lệ cao tới 30 - 50% (Phạm Sỹ Lăng và cs, 2006 [14]).

Theo Lê Đức Quyết và cs (2009) [21], tình hình lưu hành đơn bào *Leucocytozoon* trên đàn gà ở một số tỉnh Nam Trung bộ là 13,29%, trong đó ở Phú Yên là 20,00%, Bình Định là 9,54%, Khánh Hoà là 12,65%.

Trong những năm gần đây, chăn nuôi gà ở tỉnh Thái Nguyên phát triển khá mạnh, trong đó chăn nuôi gà thả vườn chiếm một số lượng lớn. Nhiều đàn gà có triệu chứng ỉa phân xanh, thiếu máu và gầy yếu. Việc phòng bệnh truyền nhiễm bằng các loại vacxin không đưa lại hiệu quả mong muốn. Một câu hỏi đặt ra là: những triệu chứng trên ở gà của Thái Nguyên có phải do đơn bào *Leucocytozoon* gây ra hay không? Tuy nhiên, cho đến nay câu hỏi trên vẫn